TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2019/HS-ST
Ngày: 24/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Long Thị Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thái Thịnh.

2. Bà Bùi Ngọc Phương Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Bà Hà Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn T; sinh ngày 22/10/1997 tại huyện s, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Đ, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ: Số nhà 11, tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 50 phút ngày 28/3/2019, Tổ công tác của Công an huyện Sơn Dương tiến hành kiểm tra cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự tại nhà nghỉ HL, địa chỉ tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S phát hiện tại phòng 206, đối tượng Vũ Văn T, sinh ngày 22/10/1997, trú tại thôn C, xã H, huyện S có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ tại phòng 206: 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh, bên trong túi nilon có chứa hạt tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá sử dụng cho bản thân; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm 01 vỏ chai nước bằng nhựa, ống hút nước và vỏ thủy tinh của lọ thuốc Philatop; 01 chiếc bật lửa. Ngày 29/3/2019, xét nghiệm tìm chất ma tuý đối với Vũ Văn T kết quả: (+) dương tính với Methamphetamine (có chất ma tuý trong cơ thể T).

Tại kết luận giám định số 266 ngày 30/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Văn T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục II C, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,258 gam *(không phẩy hai năm tám gam)*.

Quá trình điều tra, Vũ Văn T khai nhận: Vũ Văn T là người nghiện ma túy từ năm 2015 sau đó đã ngừng sử dụng được 01 thời gian đến ngày 28/3/2019 tiếp tục sử dụng ma túy, T thường sử dụng ma túy đá, hình thức sử dụng là đốt hít vào cơ thể.

Khoảng 20 giờ ngày 28/3/2019, Vũ Văn T đem theo 02 gói ma túy đá đựng trong túi nilon màu trắng và một mình đến nhà nghỉ HL ở tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S thuê phòng để nghỉ và sử dụng ma túy đá. Số ma túy đá trên T mua cách đây khoảng 06 tháng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực đầu cầu Sơn Dương giá 600.000đ *(Sáu trăm nghìn đồng)*. Tại phòng 206 của nhà nghỉ HL T tự chế bộ đồ sử dụng ma túy đá bằng vỏ chai nước, ống hút nước và vỏ thủy tinh của lọ thuốc Philatop. Sau đó, T để 02 gói ma túy đá trên bàn ở trong phòng, rồi lấy 01 gói ma túy đổ vào trong ống thủy tinh và bật lửa đốt, hít ma túy vào cơ thể. Khi T sử dụng hết 01 gói ma túy thì Tổ công tác của Công an huyện Sơn Dương đến kiểm tra phòng phát hiện hành vi phạm tội. Tổ công tác đã kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKS, ngày 30/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Vũ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (30/3/2019).

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 28/3/2019, tại nhà nghỉ HL, địa chỉ: tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Vũ Văn T, sinh ngày 22/10/1997, trú tại thôn C, xã H, huyện S đã có hành vi tàng trữ 0,258g *(không phẩy hai năm tám gam)* Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng tội phạm chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân

tích ở trên, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo xử bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 phong bì bên trong chứa Methamphetamine đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của bị cáo và đóng dấu của cơ quan giám định; 01 chiếc bật lửa; 01 chai nhựa màu trong suốt hình trụ tròn, nắp chai màu trắng, phía dưới nắp chai có 02 lỗ thủng, 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu tím, màu vàng và ống thủy tinh bị vỡ.

Đối với 01 phong bì bên trong chứa Methamphetamine, xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc bật lửa, 01 chai nhựa màu trong suốt và ống thủy tinh bị vỡ là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để đốt, hít ma túy vào cơ thể là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn T ở khu vực đầu cầu Sơn Dương, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ; đối với bà Lê Thị L (chủ nhà nghỉ HL), ngày 28/3/2019 đã cho Vũ Văn T thuê phòng, bà L không biết T là người sử dụng ma túy; cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn T, Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 122 ngày 11/4/2019 bằng hình thức phạt tiền, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (30/3/2019).

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì bên trong chứa Methamphetamine đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của bị cáo và đóng dấu của cơ quan giám định; 01 chiếc bật lửa; 01 chai nhựa màu trong suốt hình trụ tròn, nắp chai màu trắng, phía dưới nắp chai có 02 lỗ thủng, 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu tím, màu vàng và ống thủy tinh bị vỡ.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương*)

3. Căn cứ vào các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Long Thị Tuyết Mai